**ĐÁP ÁN ĐỊA 10**

**Câu 1:** **Công nghiệp năng lượng**  
**Cơ cấu, gồm :** Công nghiệp khai thác than, dầu, công nghiệp điện lực.  
a - Khai thác than (1đ)  
+ Vai trò: Nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện, luyện kim (than được cốc hóa);Nguyên liệu quý cho CN hóa chất  
+ Trữ lượng, sản lượng, phân bố: Ước tính 13.000 tỉ tấn (3/4 than đá),sản lượng khai thác 5 tỉ tấn/năm, tập trung chủ yếu ở Bắc bán cầu (Hoa Kì, Liên bang Nga, Trung Quốc, Ba Lan, Cộng hòa liên bang Đức, Ôxtrâylia,..)  
b - Khai thác dầu mỏ: (1đ)  
+ Vai trò: Nhiên liệu quan trọng (vàng đen), nguyên liệu cho công nghiệp hóa chất,...  
+ Trữ lượng, sản lượng, phân bố:Ước tính 400-500 tỉ tấn (chắc chắn 140 tỉ tấn), sản lượng khai thác 3,8 tỉ tấn/năm, khai thác nhiều ở các nước đang phát triển (Trung Đông, Bắc Phi Liên bang Nga, Mỹ La Tinh, Trung Quốc,...  
c - Công nghiệp điện lực: (1đ)  
+ Vai trò:Cơ sở phát triển nền công nghiệp hiện đại, đẩy mạnh khoa học kĩ thuật và nâng cao đời sống văn hóa, văn minh của con người.  
+ Trữ lượng, sản lượng, phân bố: Được sản xuất từ nhiều nguồn khác nhau: nhiệt điện, thủy điện, điện nguyên tử, năng lượng gió, thủy triều,...Sản lượng khoảng 15.000 tỉ kWh.

**Câu 2: Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng  
a. Vai trò (0,5đ )**Tạo sản phẩm đa dạng, phong phú, phục vụ nhu cầu đời sống, nâng cao trình độ văn minh  
**b. Đặc điểm sản xuất và phân bố**  
- Đặc điểm sản xuất:(1đ)  
       + Sử dụng ít nguyên liệu hơn công nghiệp nặng.  
       + Vốn ít, thời gian đầu tư xây dựng ngắn, quy trình kĩ thuật đơn giản, hoàn vốn nhanh, thu nhiều lợi nhuận.  
       + Có khả năng xuất khẩu, cần nhiều nhân lực, nguồn nguyên liệu và thị trường tiêu thụ lớn.  
       + Cơ cấu ngành đa dạng:dệt may, da giày, nhựa, sành sứ, thủy tinh,...  
- Phân bố: Ở các nước đang phát triển(0,5đ)

**Câu 3:**   
**Công nghiệp thực phẩm**  
**a. Vai trò**  
- Cung cấp sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ăn uống.  
- Nguyên liệu chủ yếu là sản phẩm của ngành trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, tiêu thụ sản phẩm của nông nghiệp => thúc đẩy nông nghiệp phát triển.  
- Làm tăng giá trị của sản phẩm.  
- Xuất khẩu, tích lũy vốn, nâng cao đời sống.  
**b. sản phẩm của ngành:** + trồng trọt : bánh tráng, bột bắp,mít sấy khô,bánh bía ...

+ chăn nuôi : khô gà, lạp xưởng,thịt xông khói,bơ...

+ thủy sản : cá đóng hộp, rong biển,mắm, rau câu.....

**Câu 4:** a/ đơn vị : % (sai đơn vị trừ 0,5đ)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Sản phẩm | 1950 | 1970 | 1990 | 2003 |
| Than | 100 | 161,32 | 186 | 291 |
| Dầu mỏ | 100 | 446,7 | 636,9 | 746,5 |
| Điện | 100 | 513,1 | 1223,6 | 1535,8 |

b/ vẽ sai biểu đồ nhưng đúng tên bđ, đúng đơn vị => 1đ

không tên trừ 0,5 đ không chú giải trừ 0,5đ

sai tỉ lệ trừ 1đ sai khoảng cách năm trừ 0,5đ

sai đơn vị trừ 0,5đ